

Hòa Bình, ngày 07 tháng 12 năm 2017.

Số:242/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 323/ 2017/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T** – sn 1991.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn L** – sn 1987.

Cùng trú tại: Tổ 09, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Phạm Văn L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ vợ chồng: Chị Bùi Thị T và anh Phạm Văn L thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Có 01 con là cháu Phạm Thanh T1, sinh ngày 20/10/2013. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận để cháu T1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc đóng góp nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh L được quyền thăm con theo quy định pháp luật.
 - Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.
 - Về án phí: Chị Bùi Thị T và anh Phạm Văn L mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai 0003415 ngày 22/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình nay được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình.
- THA DS TP Hòa Bình.
- UBND xã, phường.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Vũ Duy Tuấn